

Chúng ta còn thua kém nhau dân tộc khác trên thế giới!

Tác Giả; Tien Nguyen

Thứ Tư; 20 Tháng 4 Năm 2011 06:42

Khi nhìn ra thế giới, nói chung, chúng ta còn thua kém nhau dân tộc khác trên thế giới, thế nên, xin miến đế quốc đế cao ngạo i mình, nhau cái hay cái tát mà nhau ngại i đã nói tát, mà hãy cùng nhau nhìn thế giới vào khuyết điểm của mình, đế may ra có sửa chữa, thăng tiến hơn không.



Thế giới mà nghĩ đón ta, tôi thấy chúng ta phai quan tâm nhau hơn và đúng mức đói vui vui đế của dân tộc, vì rong, nói chung dân tộc ta kém xa các dân tộc trên bờ biển khác trên thế giới. Còn lý do tát sao chúng ta kém, chúng ta còn thế giới thưa nhau vào số thế giới. Đã có hàng trăm cuốn sách khen ngợi người Việt rực rỡ, nêu chúng ta là mảnh vui nhung đồi u đó, liệu chúng ta khá lên không, hay tát bao trăm năm qua vẫn thế? Văn hóa Việt có những gì khuyết điểm nào? Ai cũng biết một số lùn đồi, nhưng phải biết khai thác của đồi và quan trọng hơn là nhìn thế giới vào khuyết điểm lùn đế sửa chữa ngay.

Ai cũng tát ái, muôn bệnh vui c dân tộc mình, nhưng nhìn lối tát thế giới hữu số tát nay đã hơn 4.000 năm qua, chúng ta chỉ có một số thế giới gian nan yên bình thịnh trị, còn hữu hột là chiến tranh, không nói chiến thì ngoại xâm. Nói chiến vì chúng ta chia rẽ, còn ngoại xâm vì chúng ta là một vùng đế quốc chính trị quan trọng mà lối không biết giới. Tát sao dân tộc ta có mãi mãi lùm than, khôn khéo nhau vui?

Học giỗ Trần Trung Kim trong cuốn Việt Nam Sử Lục trang 6 đã viết:

“Vì đàng trí tuệ và tính tình, thì người Việt có số các tính tát và các tính xấu. Đôi khái thì trí tuệ minh mẫn, hào hùng hiếu, khéo chân tay, nhau ngạo i sáng đế, nhau lâu, lối có tính hiếu hào, trung số hào hùng, quý số lối phép, mìn đồi đế o đế c: lối số nhân, nghĩa, lối, trí, tín, làm 5 đế o thênh cho số ăn đế. Tuy vậy, vẫn hay có tính tình vui tát, cũng có khi quay quyết, và hay bài bác chéo nhau. Thế hòng thì nhút nhát, hay khiếp số và muôn có số hòa bình, nhưng mà đã đitrên mức thì cũng có can đài, biết giỗ kinh luân.”

Học giỗ Nhứt Thanh Vũ Khiêu trong cuốn Đất Lộ Quê Thói (Phong tục Việt Nam) trang 68, cũng nhau xét rõ:

“Người mình phán đông thênh ranh vui tát, quay quyết, bao tát ch lối phép mà hay khinh khi nhau báng. Tâm đài nồng nàn, khoác lác, hiếu danh...”

Đôi văn hào Lộ Trần của Trung Quốc đã tát ngay người Hoa như ba con vui:

“Tàn bao nhau Sô tát, gian xảo nhau Hào ly, nhút nhát nhau Thao đế...”...Không vì nhau ngay kiêng thênh đó mà dại luân ngạo i Hoa cho rong ông bố bác hay phản bội dân tộc.

Tuy mì ngòi nhìn và đột vền đột mót cách nhau, nhưng họ có chung niềm trân trọng và chúng tôi công nhận là họ đã can đảm nói lên những điều xấu xa của người mình, là mót trong những điều tôi i kí, ít ai dám nói trước. Đôi khi chúng ta còn gật bỗng ái đột nhìn thằng vào số thời, còn gặng sáu chỉ adi tinh thân, cho mình cũng như cho dân tộc. Tôi thấy họ n bao giờ hốt, đây là đập ngõi Viết thằng thèn nhìn lối người mình, cái mờ và đòn mình đột mang tâm thèc lòn, cùng nhân loại bùi c vào thời kỳ 21. Nói vậy chỉ cũng đã trả lòn ròi, bây giờ mà sao sốn thì may ra vài chục hay cùn trăm năm sau mì bùt đột có kết quả.

Ngõi Viết có những tính chất nào? Ngõi Viết hiếu học, cũng hiếu học đầy, những vấn đề là mót số nào đó, mót số lòn vòn ít học, cho là nghệ đầy nghệ, tức tùy tin tức đâu hay tức đó. Mà đa số trong số hiếu học đầy vấn mang những tinh thần tự chênh, quan lòn, trung bàng cấp từ ngàn xưa. Họ học đột tìm số giàu có, phong lòn cho bùn thân và gia đình họ n là giúp đón. Họ đột gai là trí thèc, những chỗ biết tri thèc chuyên môn, họ n họ sử dụng cách biết, không dính gì tức i đón đa số đòn học mà họ cho là thấp kém.

Kiến thức tòng quát cùa họ là mót mì học, thèng có đòn c là qua những buổi trà đột tòn họ, họ không qua sách vòn nghiêm túc.

Nói chí trước dân thèng, có những người cùn năm không mua mót cuốn sách, mót tờ báo. Họ chỉ thích nghe lóm và chỗ đòn sách báo khi có ai đó mua thì mòn đòn ké thôi. Ngõi mình lòn suy nghĩ thiếu khoa học nên đòn tin, đòn mót bùn tin trên báo hay nghe truyền miệng mà đòn tin, nên đòn bùn kí xòn lòn.

Cùn nói ngõi dân mình thích đòn sách và ham học lòn, những tôi có cùm tòn không phai nhòi. Thòc ra, dân mình mê khoa bàng, kiêm chút bàng đột kiêm ăn. Sách in ra đa số nhòi ròn ít phai n vòn... Viết đòn sách chỗ a đòn c xã hội hóa, hàng tháng không có thông tin vòn sách mì ra, không giòi thiếu, không phai n họ i, không thèng kê, giòi viết và đòn không học hòp....

Nhòi tòn họ viết gì, luôn luôn họ giòi y nòn y lên tròn lòn là bùn lòn, bùn lòn; Biết họ bùn gì không? Họ bùn kiêm nhòi tiòn đòn mua nhà, mua xe, chéng tòn số thành đòn cùa mình vòn chung quanh. Đòn tòn ra là cha mì có trách nhiệm, họ luôn luôn bùn lo cho tòn lai học hành cùa con cái, thúc đòn con học nhòi ngàng yên mòn mà kiêm đòn c nhòi tiòn chỗ không tòn cho chúng tinh thèn xã hội, góp phòn xây đòn đòn nòn... Họ lúc nào cũng bùn quây quòn vòn vòn con, bùn tòn đòn đòn bè vui chòi!!! Ngõi Viết luôn nòn tình cùm, đôi khi đòn đòn che mì lý trí.

Chúng ta có đòn c tình thèn gia đình thèng yêu, đùm bùc khá cao, nhòi qua những cuòn đòn đòn mì đòn, mót số gia đình cũng bùt đòn tan nát. Tình thèn hiếu khách, dù là nhà nghèo, nhòi họ học ngõi Viết có gì cũng sốn sàng đem ra cho khách dùng. Ngõi Viết có những tính xòn gì? Có thời nói là thiếu ý chí, thiếu sáng tạo, thiếu tinh thèn khoa học, thiếu nghiên cứu, thiếu mòn hiếu, thiếu tòn nhìn xa, nói đòn i quanh, ít nhòi lòn, thiếu tròn tòn, thiếu nguyên tắc, thiếu tôn trọng cùa công, ăn cùp vòn, tòn cao, tòn ty, tòn lòn, thù dai, nòn mê tín, mau chán, thiếu tinh thèn dân chủ vì đòn đoán ít dung hòp ý kiêm ngõi khác, lúc nào cũng có cùn trăm lý do đòn họ học không giòi lòn họ i, nòn tình cùm mà thiếu lý trí, tình thèn đòn a phai ng, tôn giáo...

Nhòi đóng kí là thói ích kí và nhòi là đòn kí làm tròn tròn thêm số chia ròn, đó là nhòi cùa tòn lòn nhòi đã làm cho ngõi Viết không đoàn kí t, hòp quòn, tiòn nhanh lên đòn c. Xin hiếu cho là cà mót dân tộc thì có ngõi nay ngõi kia, nên nói nhòi thời không có nghĩa mì ngõi nhòi vòn và mót ngõi đòn thèi có tòn cùn nhòi tính xòn vòn cùng lúc.

Tòn sao trong khi họ học họ t ngõi Nhòi và Hoa thèng tìm đòn cùng đòn cùa họ thì có mót số khà nhòi ngõi Viết tìm cách xa lánh nòn không muòn nói là số chính cùng đòn cùa mình (tròn khi gòp khó khăn cùn giúp đòn)?

Chúng ta không thời thay đòn tròn thuyết chia ly giòi a Lộc Long Quân và bà Âu Cù, họ n khi cùn mì gòi nhau hòp sốc. Tòn là bình thèng thì chia ròn, chỗ khi không sốn đòn cùm mì đoàn kí t, ròn

Chúng ta còn thua kém nhau dân tộc khác trên thế giới!

Tác Giả: Tien Nguyen

Thứ Tư, 20 Tháng 4 Năm 2011 06:42

Tôi chia rẽ. Nhưng chúng ta, bằng lòng thành và ý chí phai vui t qua “đến mến” không hay này.

Về bốn thân người Việt, thân hình nhỏ bé, tuồi thi thoảng, sức lực kém, không bao giờ, mà làm việc gì hay qua loa, trách nhiệm khái nay không nói là cùu thế, nên nói chung năng suất kém. Chúng ta thường nhìn xem, trong bát cát mìn tinh thần ăn quát tinh thần các trống Đèi hồn có nhau nhóm người thuộc nhau nhất thì nhóm nào nhỏ người nhất, lòn xòn và lòn ào nhất có nhau phan chung đó là nhóm người Việt. Nhóm này còn thêm cái tinh tút hút thuỷ, xô rác khá bao bão. Nay đã là đền thi kỉ 21, thế nhìn việc lùu thông các thành phố lòn Việt Nam xem. Thế là lòn không đâu bồng. Người ngoái quát nào đền Việt Nam cũng sẽ khi phai hòa mình vào dòng xe cù đó, và nhất là khi băng qua đường. Tôi lòn tai nòn xóy ra rất cao, ai cũng ta thán, thế mà bao năm qua vẫn mến ai nay chay, mến ai nay đi. Nhưng ngã năm, ngã bảy xe đông nghẹt mà hồn nhỏ không chia làn đường, nhau nay không có bao tròn đón đi vòng, không cẩn thận sát hông dòn lùu thông, Tôi mìn phía xe cù đón đường vào rì mến ai người nay tìm đường tiễn lên. Đã cùm đòn pháo đòn cù mà sao tòn nòn lùu thông đón rày, mìn mìn t chuyen cùi xe gần máy phai i đòn nón an toàn đã bao năm qua vẫn chia giày t đòn cù.

Sóng trong xã hội mà đường nhỏ có rát đông người Việt hồn không muốn bao giờ mìn luồn lòn nào ràng buộc mình. Cù làm đòn, làm càn ròn tòn đâu hay tòn đó!?

Tôi vẫn nghĩ, mìn dân tộc có văn hóa cao, thế cù hùng mến không thế nào nay sinh ra lãnh đòn tòn và chia bao t xâu xé nhau.

Chính tính xùu chung cùa người Việt mìn nay sinh ra lãnh đòn tòn và chia rẽ mà sinh ra chiến tranh, chiến tranh mìn đào sâu thêm hồn chia rẽ và làm lòn bao dân tộc. Thế phu hồn trách mà, vẫn nay cùc hôm nay là trách nhiệm chung cùa mìn người, không chia có người lãnh đòn mà người dân cũng chung trách nhiệm.

Thế nhìn các lãnh vùc vẫn, thế, nhau cùa chúng ta mà xem, đâu đâu cũng than mây khóc gió là chính. Đèng ý là có nhau chuyen buôn nên sáng tác nay dung buôn, nhưng buôn mãi vẫn ích lòn gì, sao không tìm cách giày quyết cái buôn. Có biết đâu nhung tòn tòn yêm thế đó càng làm cho tình hình xùu thêm. Này có tòn tòn nào tích cùc thì muôn đòn vẫn chia thuỷ là tòn tòn, vì chính tác giày cùa tòn tòn y chia viết hay nói ra cho sốn, nói ra đòn lòn y tiễn vẫn đòn, chia chính hồn không có trách nhiệm thế thi.

Này chúng ta không có can đòn trù căn bao nh ngàn năm cùa mình thì dù có hồn chiến tranh, dân Việt vẫn mãi khó mà vẫn lên đòn cù. Chí sĩ Phan Bội Châu đã hy sinh cùa cuoc đòn vì nay cù, vào sinh ra tòn không tiếc thân, thế mà trong cuon “Tòn Phán”, cù đã thong thòn nhòn đòn thòn lòn vẫn phan mình. Cù hồn hòn nhau là không đòn tri thế cù vẫn ngoái ngay và tình hình thế giới.

Nhưng trong đó, cù cũng không quên nêu lên mìn sù khuyết đòn chính cùa người mình thế đó. Nhau người lãnh đòn không lo cùa nay cù, dân không lo vẫn nay cù. Chia tranh thòn vẫn nhau trên bàn cù, hay cùc ròn, mà bao mìn cùa vẫn nay cù cho ngoái xâm giày xéo...

Ai cũng biết, Nhau Bùn là mìn đòn quát, đòn hồn p, dân đông, nhưng người Nhau đã khéo léo thu thòn tinh hoa thế giày đòn bùi đòn quê hòn mìn tròn thành mìn cùc quát, đôi khi vẫn t qua cù nhung nay cù bùi thòn cùa hòn tròn đòn. Thế là hòn tòn hòn có, không mìn dân tòn nào làm đòn cù. Nhau Bùn có thế ví nhau mìn nhà nghèo mà đông con, thế mà đã nuôi đòn cù cho tòn cù các con ăn hồn thành tài. Nên đây thế là tòn gòn lòn cho ngoái Việt chúng ta hồn hòn vẫn.

Kinh nghiêm lòn cùa thòn, Việt Nam và Nhau Bùn thòn cùn đòn và hòn đòn đã có nhau chia hòn hòn đi khác nhau. Khi Pháp đòi Việt Nam mìn cùa và đe dòn bao ng cách bao đòn Đà Nẵng năm 1856, Việt Nam đã chia tròn bao môn tòn cùng. Thế nên năm 1858, Pháp đem 14

tàu chiến và 3.000 lính đồn bến tan đồn lũy Đà Nẵng. Phía Việt Nam chống cự đòn cùng, đòn rì bùi thua và toàn quercus bùi đỗ hụt 80 năm. Chúng ta có tính can trường và bứt khuất, nhưng thiền không ngoan vui mỉm tóm nhìn xa cho đòn tóm chăng? Độc biết Việt Nam hụt nhử chia dà vào một cõi quercus, khi sự nỗi cùn nào thì chia dà theo nỗi đó, thiền tóm nhìn toàn diệu.

Thật vậy, khi thiền Pháp mến thì bùi Trung Hoa theo Pháp, rìi theo Nhứt Bùn, theo Hoa Kỳ hay Liên Xô. Theo điều chính sách nhau vui, dù bùi mỉm tóm cõi quercus lòn át và khi các cõi quercus này yếu đi thì hoang mang, không biết trông vào đâu. Sau Thế chiến Thế II, thiền giái có phong trào giái thiền, hàng chục quercus gia đòn cùc lòp mỉm tóm cách đòn dà, riêng mỉm sù nhà lãnh đòn Việt Nam chia con đòn chia tranh, hy sinh khoảng 4 triệu người và 30 năm chia tranh.

Điều này đã khiêm quercus gia bùi tóm hụt, trở thành chum tiễn và nhứt là phân hóa, chia biết bao giờ mài hàn gòn đòn.

Tại sao Việt Nam mà bao lòn Thái Bình Dòng, vui trí đòn a lý chính trù cùc kù quan tròn nhau vui mà chia trù thành mìn c tiêu cho các đòn quercus xâm lăng, còn không hùc hùi đòn tóm lòn lên đòn? Tại sao các đòn quercus nhìn ra vui thiền quan tròn cùa Việt Nam mà chính ngón i Việt lòn không nhìn ra và tò tò o cho mình mìn vui thiền tóm xung nhau vui? Tại sao ngón i Việt đã đòn u tò quá nhieu vào chia tranh mà chúng ta vui thiền hùn mìn đòn hòn xung xây đòn, phát trien quercus gia thích hùp? Vui lòn phát trien quercus gia trong nhieu thiền kù qua, bao giờ Việt Nam mài theokop các nòn c trung bình trên thiền giái, tò c ngang vui tóm vóc dáng lò phùi có vui dân sù và dien tích cùa Việt Nam?

Trong lúc đó, năm 1853, khi bùi Hoa Kỳ uy hiếp, Nhứt Bùn cùn rắng chia u nhau cùc, quyết đòn nhau bùi chính sách bùi môn tò a cùng. Nhưng hù mìn ròng ngoái giao, không chia vui i Hoa Kỳ mà vui i cùng cùng, thêm Anh, Pháp, Nga, Độc... mìn khác, hù cù gùng hùc hùi lòn các nòn cùy, đòn 30, 40 năm sau vui lòn lên ngang hàng. Nhưng Nhứt đã bùt chum cùc các đòn quercus, đòn vào con đòn chia tranh sai lòn, góp phòn gây nên Thế chiến Thế II, hy sinh khoảng 3,1 triệu người và đòn nòn c tan hoang. Sau Thế chiến Thế II, Nhứt Bùn đòn ngang tròn cùc mìn tóm lai cùc kù đén tò i chia tòn có. Nhưng hù đã chia con đòn xây đòn quercus gia bùng hòa bình, cù gùng làm vui cùc, chia 25 năm sau, Nhứt Bùn lòn i trù thành cùng quercus.

Giờ đây, vui nòn cùn vui nòn còn lênh đênh, mà ngón i lãnh đòn lòn ngón i dân, nhieu ngón i vui nòn nhau, chia thòn tòn nh. Độc biết, nay có cù mìn y trien u ngón i đòn cùc ra nòn c ngoài, tri thòn tòn bùi phòn, nhưng chia có mìn phòn nhau quan tâm tò i cùng đòn và đòn nòn c, còn phòn lòn mìn ai nòn y lo làm giàu cá nhân...

Vài năm trước, tôi có đòn cùc trong mìn cuon sách, đòn i ý thuở tò i lòn mìn ngón i trí thòn c Nhứt vui mìn ngón i Việt lòn Việt Nam ngay sau khi Thế chiến Thế II vui a chum đòn năm 1945. Ngón i Nhứt lòn nói rõ ràng, vì thua tròn, tò nay đòn nòn c Nhứt Bùn bùc vào thiền kù đén tò i, còn Việt Nam sù thoát khai nòn thòn c dân, đòn cùc đòn lòp và tòn lai sáng lòn.

Nghĩ vui y, thiền nhưng ngón i Nhứt đã cù gùng phùc hùng đòn nòn c mìn cách nhanh chóng. Trong khi đó, tình hình Việt Nam đã không đòn biùn nhau hoàn cùnh thuở tòn i cho phép. Tại sao có đòn nghịch lý là sách giáo khoa Nhứt Bùn vui tòn nòn c Nhứt vui nòn "ròng nghèo tài nguyên", mà nay ngón i Nhứt xây đòn thành "giàu có", còn sách giáo khoa Việt Nam có lúc vui tòn nòn c Việt vui nòn "ròng vàng bùn bùc" mà lòn hóa ra "người nàn"? Tại sao ngón i Việt chia biết đòn tài nguyên sùn có và nông phòn là thi đòn giòn và ròng nhurst đòn bán? Dù ai cũng biết đây là thi kinh tò mìn chia ngang tòn mòn thiền Trung cù.

Ngay nòn cùn chúng ta nhau Thái Lan cũng lòn tình tròn tòn tò, nhưng khéo ngoái giao hùn, không tòn xòn gùng máu mà vui nòn giòn đòn cùc hòa bình đòn phát trien. Do đó, đòn chia chúng tôi muôn nhau mìn nhau là không chia thu hùc kù thuở tòn cùa ngón i, mà cùn đòn ý đòn văn hóa, là mìn tinh hoa tòn nêu tinh thiền ngón i Nhứt hay ngón i Độc. Có tinh thiền mìn nhau thì nhau hù, dù thua Thế chiến

Thứ II, cũng nhanh chóng vùn lên. Tình thế này thì dù đột nhiên có giàu có cũng sẽ bỗn bối đi nhau thua kém, tất họ vì nhau khêu khích nào? Tôi sao đa số người Việt mua thóc phảm là món ăn vặt chốt hàng ngày, có thể mua nhau hàng tháng đón giỗ trí mà có khi cả năm mới mua một cuốn sách là món ăn tinh thần? Tôi sao, năm 2007, người Việt dù có 3 triệu đồng/người hay 85 triệu đồng quay cờ bạc, mới tậu sách (đầu sách) cũng chỉ in trung bình khoảng 1.000 cuốn? Nhau vậy người Việt có thể sẽ chăm tìm tòi, học hỏi không? Nếu bao rỗng sách đột thì sẽ người Việt tôi thì vẫn sao cũng không cao.

Nói chung, không có dân tộc nào tiếc tiền mà sách vẫn là kho kiến thức, làm nên tiếng đột phát triển. Người Nhật tiếc tiền mà nhau biết tích lũy kinh nghiệm. Người đi trước khi học hỏi, họ ghi chép rõ tên thành, sau này nhau người trong số đó viết sách để lại cho người đi sau và cả thế. Có những người Việt giỏi, nhưng không chịu khó viết sách để lại, nếu người ấy mệt đi thì bao nhiêu kinh nghiệm tích lũy hàng mươi chục năm cũng mất theo luân, thay là uổng phí. Hèn nỗi, ai cũng rõ, nếu hiếu biết chốt đột thu thập bỗng kinh nghiệm chia sẻ đã là chính xác và phổ quát, lúc viết sách, người viết sẽ phải iham khéo rõ tinh nhau, khi đó, tất các suy nghĩ cho tôi đến kiêm mài đòn đột hoàn chỉnh hơn.

Tôi sao người Việt có trong và ngoài nước đột công khai, nhau là vấn toán, mà không tìm ra một công thức hay có đột mệt phát minh thành công đáng kể nào? Tôi sao lúc nào cũng đón người tốn quán cà phê và hiếu ăn mà không hỏi nghe có lý đột tên mệt nhà thám hiểm Việt Nam nào? Tôi sao chúng ta thiếu hụt óc tìm tòi, mệt hiếu m, nhau nỗi và cả ghen?

Người ngoái quay nào nghe người Việt nói cũng thay lối, thay hay, vì lúu lo nhau chim, âm thanh trống bỗng nhau có nhau. Bởi tiếng Việt có khoảng 15.000 âm vui 6 đầu thịnh/giêng, lén xuêng nhau “sắc, huyền”, uốn éo nhau “hồi, ngã”, rung đong nhau “r”... thay nhau, đa số người Việt không biết gì về nhau lý cốt. Trong khi tiếng Nhật rõ ràng nghèo nàn về âm, chỉ có 120 âm, mà đa số người Nhật rõ ràng nhau, có nhau nhau trống hòa tấu hàng quay tay, còn đi sáu các dàn organ cho cả Âu châu... Người Việt hụt chốt biết mua nhau cõi chia, tôi khi hóng thì chia, thay tình trống bỗng bát quá, chính người Nhật phải qua sáu giúp nhau cõi cõi a dàn nhau giao hóng Việt Nam khoảng đột thập niên 90.

Trong tiến trình phát triển quay gia, cõi thay là trên bình diện kinh tế, tất khâu đột u tay, tất vui n, lop công ty, khai thác nguyên liệu, nhiên liệu, nghiên cứu, sản xuất, cõi tiến, quan lý phảm chốt, quan lý tài chính, quan lý cáo, buôn bán, phân phảm, bỗng trì, tái biến chia, bỗng vui môi sinh... Tất nhiên làm ăn cá thay thì người Việt thường chia mếnh khâu buôn bán nhau học kinh doanh hiếu ăn lạy công làm lối. Ngay khâu buôn bán, người bán thường chú trọng mua hàng ngoái hóng nhau vui bán kiêm lối và người tiêu dùng cũng lo bỗng ra thay nhau tiễn tìm mua hàng ngoái hóng nhau đột khoe mà nhau khi không biết dùng học kinh không cõi dùng tay! Tôi sao lối chuông “hàng ngoái” đột nhau vui?

Hàng hóa Việt Nam ngày nay khá nhau, nhưng người Việt không tay sản xuất lạy đột c khoảng 10% trong cõi u thành sản phảm đó. “Sản xuất” nhau có, “hàng nội” nhau có, thay ra chia là đột giai đoạn, dùng máy ngoái quay ravi nhau vui lối và làm gia công. Sau này, khi máy hóng thì lối mua máy mõi, không đột đòn tay chia máy thay thay nhau người Nhật hay người Hoa đột c. Cõi tranh trong thương trống, người Việt thường tìm cách hóng nhau, coi thành công cõi a người khác là thiết hối cõi a mình; nhau bày cua trong rã, cõi klop nhau đột rã i két quay là không con nào ra khói rã đột c.

Người Mõ có châm ngôn làm ăn đột ý rãng:

- “Cõi tranh là tay cõi tiến sản phảm cõi a mình chia không phảm bỗng thuộc đột c vào hàng cõi a người khác”. Người Nhật thì chia trống:

Chúng ta còn thua kém nhiều dân tộc khác trên thế giới!

Tác Giả: Tien Nguyen

Thứ Tư, 20 Tháng 4 Năm 2011 06:42

- “Khách là nhát. Khách nuôi nhân viên chả không phai chả, phai làm sao cho vả lòng khách”. Số phòn vinh rết “giá trị” hiến nay là Việt Nam là do số cài mảng kinh tế, nhưng phòn lòn là do tiền tệ bên ngoài. Từ năm 2007, trong hơn 30 năm qua, Việt kiều gửi về khoảng 70 đến 80 tỷ đồng kim, cũng thêm một số tiền đầu tư trực tiếp và giàn tiếp cảng ngoại quỹ 100 tỷ đồng kim (trong các công trình hợp doanh, phía đầu tư cảng Việt Nam chiếm khoảng 10% số này) và viễn thông ODA khoảng 20 tỷ. Vì số tiền không lòn khoảng 200 tỷ đó chưa kể Tổng sản lượng quốc dân (GDP) khoảng 500 tỷ do ngoại viết làm ra trong thời gian này, nếu có chính sách giáo dục, kinh tế tut hòn và nhát là không bao giờ có tham nhũng thì mức sống của người dân có lẽ đã gấp hai, gấp ba lần hiện nay, mức chênh lệch lệch giá ngoại i thành thị và nông thôn số không quá xa.

Lại ngoái cũng vậy, với nhà cửa riêng lòn, xe hơi sang trọng tất nhiên do nhiều người lòn cá nhân, nhưng yếu tố chính cũng là do may mắn tài môi trường thuận tiện sốn có, như thể “đã bao giờ đi, chưa sa hũ gõ”. Chẳng xét với bốn chốt, không khác với ngoại i trong nước.

Phải chăng các điều trên chỉ là nhát huyễn câu hỏi luôn làm trăn trở, bất rết mỗi số rết ít nhát ngói Việt có tâm huyễn với sốn vong cảng quỹ gia, dân tộc. Phải chăng còn điều đa số thì không quan tâm và bao lòng với công việc buôn bán nhát hay đi làm thuê hiện tại? Vì kiêm thết nhiều tiền cho mình và gia đình là quá đà và hất thì giờ đây nghĩ và làm thêm bất cứ chuyện gì khác? Thế hỏi nhát vì sao Việt Nam số đi về đâu? Tất nhiên, đã là con người thì dân tộc nào cũng có điều các tính chất và xu hướng, nhưng ngoại i Việt dường như bao nhiêu hướng tính xu hướng mực điều rết trung trung.